TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐ-TA	*Tam Nông, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Trần Minh Châu.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Đục.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2023/QĐ-TA ngày 09/8/2023 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn B. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 11/10/1992.

CCCD số: 087092******. Ngày cấp: 25/8/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 03/12;

Nguyên quán: xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 572, ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần bị Công an xã P ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 27/11/2022, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Nhân thân: 02 lần phạm tội "Trộm cắp tài sản" (bị Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 181/2015/HSST, ngày 03/6/2015, đã chấp hành án xong; bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 29/2016/HSST, ngày 24/10/2016, đã chấp hành án xong).

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Con bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1968. Hộ khẩu thường trú: xã M, huyện C, tỉnh An Giang;

Anh B có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Ánh N. Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T – Phó Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T (Theo Văn bản ủy quyền ngày 07/8/2023). (có mặt)

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp:* Bà Lê Thị Hồng T - Kiểm sát viên. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Ngày 14/12/2022 anh B tự nguyện đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian 06 (Sáu) tháng (từ ngày 14/12/2022 đến ngày 14/6/2023). Sau khi chấp hành xong về thì Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 59/QĐ-UBND, ngày 14/6/2023 với thời hạn 02 năm từ ngày 14/6/2023 đến ngày 14/6/2025.

Trong thời gian chấp hành theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 59/QĐ-UBND, ngày 14/6/2023 thì vào ngày 29/7/2023 anh B tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 01/8/2023 Công an xã P, huyện T có phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với anh B kết quả xét nghiệm xuất hiện 01 (một) vạch ngang màu hồng nên Công an xã P, huyện T có giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy số: 01/GĐN-CAX, ngày 01/8/2023 gửi Trung tâm y tế huyện T đề nghị xác định tình trạng người nghiện ma túy đối với anh B, Công an xã P, huyện T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 11/BB-VPHC ngày 01/8/2023 đối với anh B. Ngày 01/8/2023 Trung tâm y tế huyện T trả lời tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định anh B "Nghiện ma túy". Đến ngày 01/8/2023 Ủy ban nhân dân xã P, huyện T có văn bản đề nghị số: 01/ĐN - CNBB đề nghị gửi Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cở cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B.

- Ý kiến của cơ quan đề nghị: Tại phiên họp vẫn giữ nguyên quan điểm áp dụng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B, Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B với thời gian 12-16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Anh B sau khi tự nguyện đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian 06 (Sáu) tháng (từ ngày 14/12/2022 đến ngày 14/6/2023) về thì Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 59/QĐ-UBND, ngày 14/6/2023 với thời hạn 02 năm từ ngày 14/6/2023 đến ngày 14/6/2025. Trong thời gian chấp hành theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi

cư trú số: 59/QĐ-UBND, ngày 14/6/2023 thì vào ngày 29/7/2023 anh B tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xác định anh B "Nghiện ma túy", tên loại ma tuý anh B sử dụng: Methamphetamine.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Hồ sơ của phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Tháp lập đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B do anh B sau khi tự nguyện đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian 06 (Sáu) tháng (từ ngày 14/12/2022 đến ngày 14/6/2023) về thì bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã P, huyện T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 59/QĐ-UBND, ngày 14/6/2023 với thời hạn 02 năm từ ngày 14/6/2023 đến ngày 14/6/2025. Trong thời gian chấp hành thì vào ngày 29/7/2023 anh B tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 105 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số: 11/BB-VPHC ngày 01/8/2023 đối với anh B do anh B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 07/8/2023 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[3] Về nội dung xem xét: Xét thấy lời khai của anh B có trong hồ sơ hoàn toàn phù hợp với kết quả trả lời của Trung tâm y tế huyện T tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định anh B "Nghiện ma túy", tên loại ma tuý anh B sử dụng: Methamphetamine. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh B đã vi phạm tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, khoản 16 Điều 2, Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi của anh B đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân anh B là người đã thành niên, biết rõ tác hại của ma túy còn trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý nhưng vẫn sử dụng ma tuý, nên anh B phải chịu trách nhiệm về hành vi sai phạm. Xét thấy, anh B từng đi cai nghiện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian 06 (Sáu) tháng (từ

ngày 14/12/2022 đến ngày 14/6/2023). Đến ngày 29/7/2023 anh B vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải xem xét thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc cho phù hợp. Mặt khác, khi xem xét áp dụng thời gian cai nghiện đối với anh B cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân cho phù hợp nhằm mục đích để răn đe giáo dục và tạo điều kiện cho anh B không còn nghiện ma túy khi hòa nhập lại với cộng đồng.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020): "*Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng*".

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc theo hồ sơ thể hiện anh B đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Đối với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh B là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán đã tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận với thời gian là từ 12 đến 16 tháng. Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp như nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021, khoản 2 Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020. Điều 13, 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn B.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Nguyễn Văn B có quyền khiếu nại, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện Tam Nông chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Trưởng phòng LĐTB&XH HTN;
- Công an huyện T;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Anh Nguyễn Văn B;
- Lưu VPTA và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Trần Minh Châu